TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 13/2023/HSST
Ngày 16/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Thủy và bà Nguyễn Thị Là

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/03/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 16/02/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST- HS ngày 03/3/2023 đối với các bị cáo:

1. Bùi Quang D, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1985, Giới tính: Nam. Tên gọi khác. Không. CCCD số 034085003704 cấp ngày 17/9/2021; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố đẻ: Bùi Quang C, sinh năm 1958. Mẹ đẻ: Vũ Thị M, sinh năm 1959; Vợ: Mai Thị H, sinh năm 1991. Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con thứ 2 sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

2. Lại Văn H, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1990. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.CCCD số 034090019640 cấp ngày 15/9/2021; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Bố đẻ: Lại Văn L, sinh năm 1968. Mẹ đẻ: Đỗ Thị M, sinh năm 1972. Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1992. Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

3. Vũ Ngọc L, sinh ngày 23 tháng 6 năm 1983. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.CCCD số 034083002860 cấp ngày 19/4/2021; Nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Bố đẻ: Vũ Văn L, sinh năm 1949, ông L được quân giải phóng Miền nam Việt Nam cấp giấy chứng nhận Huân chương chiến sỹ

giải phóng. Mẹ đẻ: Phạm Thị M, sinh năm 1953. Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1988.Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con thứ 2 sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

4. Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 25 tháng 4 năm 1991. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.CCCD số 034091019489 cấp ngày 28/9/2021; Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe, Bố đẻ: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1947. Mẹ đẻ: Bùi Thị L, sinh năm 1956. Vợ: Vũ Thị Y, sinh năm 1993.Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo đều bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2022 đến 21/12/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giữ bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đều có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Đào Văn H, sinh năm 1975
Địa chỉ: Thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.
Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 18/12/2022, ông Vũ Đình S, sinh năm 1986, trú tại: Khu đô thị T, thị trấn Đ, huyện Đ là chủ cửa hàng buôn bán xe điện ở thị trấn Đ tổ chức cho những nhân viên của đại lý bán lẻ ăn liên hoan tại nhà hàng H trong khu đô thị. Sau đó, ông S đến nhà nghỉ B do ông Bùi Văn L, sinh năm 1983, trú tại thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình là chủ thuê phòng 403 và 404 cho nhân viên nghỉ ngơi và xem trận bóng đá chung kết Word Cup. Khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong, anh Đào Văn H sinh năm 1975, trú tại thôn K, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An là nhân viên bán hàng xe của ông S uống nhiều rượu, bị mệt và buồn ngủ. Thấy vậy, ông S bảo anh H ra nhận phòng để nghỉ trước. Anh H ra nhà nghỉ nhận phòng 403. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi anh H đang xem bóng đá thì ông S dẫn Bùi Quang D, Nguyễn Văn Đ, Lại Văn H và Vũ Ngọc L ra nhà nghỉ để nghỉ ngơi và xem bóng đá. Tại phòng 403, D, Đ, H và L xem bóng đá một lát, rồi sau đó cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Lốc, vì Đ là người ở Đ, biết rõ địa bàn hơn nên đã tự đi mua bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân mang lên phòng 403. Bốn bị cáo quy định cách chơi cụ thể như sau : Bộ bài được chia đều cho 4 người, mỗi người 10 quân. Người chia bài là người được đánh đầu tiên, đánh lần lượt theo thứ tự từ trái qua phải , ai đánh hết trước số quân bài trong tay thì người đó thắng, ba người còn lại thua sẽ trả tiền cho người thắng theo số quân bài chưa đánh được, mỗi quân bài tương ứng với 10.000 đồng. Người còn cả 10 quân bài chưa đánh được gọi là " bài cháy" và phải trả cho người thắng 150.000 đồng. Khi đánh ván mới ,

trước khi người thắng cầm bài đánh , mỗi người chơi còn lại đều có quyền " xin lốc" nếu đánh 01 lần hết 10 quân bài mà k hông ai chặn được . Nếu xin lốc thành công thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người thắng 200.000 đồng; Nếu bị người khác chặn được thì người " xin lốc" phải trả cho người chặn được số tiền 600.000 đồng. Trường hợp người chơi sở hữu bài có "Sảnh 10 quân", bao gồm 10 quân bài có số thứ tự liên tiếp; Tứ quý 2(4 quân 2); Cùng màu (cả 10 là bài đều màu đỏ hoặc màu đe n); 5 đôi; 3 Sám cô (bộ có 3 quân bài cùng số) được goi là "Ăn trắng", thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người này 200.000 đồng. Thứ tự ưu tiên bảo: Sảnh 10 lá là to nhất, đến tứ quý 2, tiếp theo là cùng màu, đến 3 Sám cô, sau cùng là 5 đôi. Bốn người đánh bạc đến 01 giờ ngày 19/12/2022 thì bị Công an huyện phối hợp v ới Công an thị trấn Đ phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã qua sử dụng; 13.790.000 đồng và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng ở trước mặt bốn người đánh bạc; Thu tại túi quần phía sau bên phải đang mặc của L 550.000 đồng, L khai là tiền dùng vào việc đánh bạc và 5.600.000 đồng tại túi quần phía sau bên trái của L, L khai là tiền dùng để mua xe đạp điện về bán.

Bùi Quang D mang theo 9.700.000 đồng, tiền cất trong ví để dưới chiếu bạc, xác định dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc nhưng quá trình đánh bạc đều thắng nên chưa phải bỏ tiền ra mà dùng chính tiền thắng để đánh bạc, số tiền thắng bạc là 800.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, số tiền này đặt trên mặt chiếc ví để dưới chiếu bạc.

Lại Văn H mang theo 1.600.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi bị bắt quả tang thì H đang thua nên trước mặt chỉ còn lại 400.000 đồng.

Vũ Ngọc L mang theo 6.930.000 đồng, giành lại 5.600.000 đồng cất riêng trong túi quần phía sau bên trái để mua xe đạp điện về bán còn 1.330.000 đồng dùng để đánh bạc, trong đó đã bỏ ra 780.000 đồng để đánh bạc còn 550.000 đồng cất ở túi quần phía sau bên phải. Khi bị bắt quả tang, không rõ thắng thua thế nào.

Nguyễn Văn Đ mang theo 1.130.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền này để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thắng nhưng không rõ thắng bao nhiêu tiền , toàn bộ số tiền đó đang để dưới chiếu bạc;

Mặc dù số tiền mà các bị cáo khai nhận dùng vào việc đánh bạc ít hơn số tiền đã thu trên chiếu bạc và thu trong người các bị cáo là 580.000 đồng nhưng các bị cáo đều thừa nhận số tiền thu trên chiếu bạc là 13.790.000 đồng, thu trong người Linh 550.000 đồng là tiền đánh bạc nên xác định, tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 14.340.000 đồng.

Quá trình đánh bạc không có ai canh coi, bảo vệ, không có ai tổ chức cho vay, cầm cố, thế chấp tài sản để đánh bạc, không có ai thu tiền hồ.

Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo; Cáo trạng số 11/CT- VKSĐH ngày 15/02/2023 đã truy tố các bị cáo Bùi Quang D, Lại Văn H, Vũ Ngọc L và Nguyễn Văn Đ về tội: " Đánh bạc". Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân

dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố đã phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng số 11/CT- VKSĐH ngày 15/02/2023 và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Bùi Quang D, Nguyễn Văn Đ, Lại Văn H và Vũ Ngọc L phạm tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 3 Điều 35; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự, riêng bị cáo Linh được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, để nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Bùi Quang D từ 12-15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Bị cáo Lại Văn H từ 09-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Bị cáo Vũ Ngọc L từ 09-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 9-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treovà ấn định thời gian thử thách gấp đôi thời gian hưởng án treo đối với từng bị cáo, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo D 7-10 triệu đồng; Các bị cáo H, L và Đ từ 5-7 triệu đồng và còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Quang D, Lại Văn H, Vũ Ngọc L và Nguyễn Văn Đ xác định Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người đúng tội không có ý kiến tranh luận về tội danh điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do Kiểm sát viên đề xuất. Các bị cáo đều rất ân hận do ham vui mà lần đầu phạm tội, đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội tiếp tục làm việc, hứa sẽ cải tạo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng: Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án thì thấy đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Anh Đào Văn H vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, lời khai đã thể hiện đầy đủ trong hồ sơ. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đào Văn H.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Cáo trạng số 11/CT- VKSĐH ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng anh Đào Văn H (bút lục 115-116) phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 01 giờ 20 phút ngày 19/12/2022 tại Nhà nghỉ B ở thị trấn Đ, huyện Đ (bút lục 01-02) cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 01 giờ 00 phút ngày 19/12/2022, tại phòng 403 của nhà nghỉ Bảo N, ở khu đô thị T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Đ phối hợp với Công an thị trấn Đ bắt quả tang Bùi Quang D, Lại Văn H, Vũ Ngọc L và Nguyễn Văn Đ đang có hành vi đánh bạc, được thua bằng tiền, dưới hình thức đánh Lốc, với tổng số tiền đánh bạc là 14.340.000 đồng (*Mười bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Hành vi của các bị cáo Bùi Quang D, Lại Văn H, Vũ Ngọc L và Nguyễn Văn Đ đã phạm tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Điều 321: Tội đánh bạc

1.Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này,hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

.....

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Không những thế, việc các bị cáo tập trung đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đã làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình các bị cáo. Do vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thoả đáng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, phòng chống tội phạm.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của từng bị cáo thì thấy đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo là lao động tự do ở các địa phương khác

nhau đi làm thuê cho một đại lý ở huyện Đ sau bữa liên hoan nhân dịp cuối năm đã rủ nhau đánh bạc nên không có sự chuẩn bị, bàn bạc với nhau từ trước mà sau khi tập trung xem bóng đá một thời gian ngắn thì rủ nhau cùng đánh bạc, vì vậy cần căn cứ vào số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp. Xét D là người dùng nhiều tiền nhất để đánh bạc với số tiền 9.700.000 nên D bị áp dụng mức hình phạt cao nhất; H dùng 1.600.000 đồng; L dùng 1.330.000 đồng và Đ dùng 1.130.000 đồng vào việc đánh bạc nhưng Đ là người tự ý đi mua bộ bài tú lơ khơ để làm công cụ phạm tội nên Đ phải chịu mức án như H và L.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Cả 04 bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Ngọc L có bố đẻ là Vũ Văn L được Quân giải phóng Miền Nam Việt Nam cấp giấy chứng nhận Huân chương chiến sỹ giải phóng nên bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng nào. Số tiền sử dụng đánh bạc không lớn, do vậy không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo được hưởng án treo như mức Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ để răn đe giáo dục và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đánh bạc với mục đích trục lợi do vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy, 01 chiếc ví da màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Quang D là tài sản của bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo xác định giá trị tài sản không đáng kể nên không nhận lại cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 14.340.000 đồng các bị cáo dùng đánh bạc cơ quan điều tra thu giữ trên chiếu bạc là tang vật vụ án cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 5.600.000 đồng là tiền Vũ Ngọc L để mua xe đạp điện về bán, không dùng vào mục đích đánh bạc nên trả lại bị cáo.

[8]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định.

[10] Về các vấn đề liên quan: Đối với ông Bùi Văn L sinh năm 1983, trú tại thôn C, xã Đ, huyện Đ là chủ Nhà nghỉ B và ông Vũ Đình S sinh năm 1986, trú tại Khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ - chủ cửa hàng buôn bán xe điện , là người trực tiếp thuê phòng nghỉ cho 04 bị cáo với mục đích để nghỉ và xem bóng đá đêm ngày 18/12/2022. Cả ông L và ông S đều không biết 04 bị cáo đánh bạc nên cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

Đối với anh Đào Văn H là người cùng nghỉ tại phòng 403, anh H xem bóng đá và có biết mọi người đánh bạc nhưng không tham gia . Do hành vi phạm tội của 04 bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không đủ căn cứ để xử lý anh H về tội "Không tố giác tội phạm" theo Điều 390 Bộ luật hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Quang D, Lại Văn H, Vũ Ngọc L và Nguyễn Văn Đ phạm tội: " *Đánh bạc*" .

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm i, s, khoản 1 Điều 51, Điều 50; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bùi Quang D 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Quang D cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Lại Văn H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lại Văn H cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc L 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng (một năm bốn tháng) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vũ Ngọc L cho UBND xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng (một năm sáu tháng) tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho UBND xã Đông Q, huyện Đ, tỉnh Thái Bình và gia đình bị cáo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với các bị cáo: Bùi Quang D 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), Nguyễn Văn Đ, Lại Văn H, Vũ Ngọc L mỗi bị cáo 6.000.000 đồng(sáu triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

3.Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.340.000 đồng (mười bốn triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại bị cáo Vũ Ngọc L số tiền 5.600.000 đồng (*năm triệu sáu trăm nghìn đồng*)

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân và 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

Các đồ vật trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 16/02/2023.

4.Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo: Bùi Quang Diệu, Nguyễn Văn Điệp, Lại Văn Hiệp, Vũ Ngọc Linh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/3/2023./.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyệnĐông Hưng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ, huyện Đ;
- UNBD xã T, huyện T;
- UBND xã Đ; huyện Q.
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký

Nguyễn Thị Thúy Hoàn